

# NỘI DUNG SINH HOẠT CHUYÊN ĐỀ QUÝ III/2015 CỦA CHI BỘ KHỐI CƠ QUAN VĂN PHÒNG SỞ NỘI VỤ

Từ tác phẩm “SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC” (có bản giới thiệu tác phẩm đính kèm) của Chủ tịch Hồ Chí Minh và thực tế nhiệm vụ, công việc được giao của bản thân đồng chí hãy tự đánh giá về thực trạng và hiệu quả công việc được giao, từ đó làm rõ những nguyên nhân của những tồn tại, yếu kém và đề xuất những giải pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình trong thời gian đến?

## GIỚI THIỆU TÁC PHẨM “SỬA ĐỔI LỖI LÀM VIỆC” CỦA CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH

### I. Hoàn cảnh ra đời của tác phẩm

Ngay sau Cách mạng Tháng Tám, do nước ta là nước thuộc địa và phong kiến lâu đời, nên đã có một bộ phận cán bộ, đảng viên tự mãn thành tích, sao nhãng rèn luyện đạo đức cách mạng, dẫn đến thoái hóa biến chất, tạo nguy cơ cho cách mạng. Mặt khác, khi rà soát lại đội ngũ cán bộ Chính phủ do dân ta bầu, thông qua Tổng tuyển cử 1946, đã có một bộ phận trình độ và năng lực chưa đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ mới của cách mạng. Đó là những nguyên nhân cơ bản để Người viết “Sửa đổi lỗi làm việc” nhằm nâng cao đạo đức cách mạng, trình độ và năng lực lãnh đạo cách mạng cho đội ngũ cán bộ nhà nước ta - Nhà nước của dân, do dân và vì dân.

“Để thiết lập cơ sở pháp lý cho nhà nước kiểu mới của nhân dân<sup>1</sup>, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký Sắc lệnh về Tổng tuyển cử bầu ra Quốc hội lập hiến, thông qua Hiến pháp, khẳng định quyền làm chủ đất nước và các quyền tự do, dân chủ khác của nhân dân. Đồng thời, Người cũng bắt tay ngay vào việc chấn chỉnh bộ máy chính quyền các cấp, làm cho nó thể hiện được bản chất tốt đẹp của chế độ xã hội mới. Người viết Thư gửi Ủy ban nhân dân các kỳ, tỉnh, huyện và làng, nhắc nhở rằng: các cơ quan của Chính phủ từ toàn quốc cho đến các làng, đều là công bộc của dân, nghĩa là để gánh việc chung cho dân, chứ không phải để đè đầu dân như trong thời kỳ dưới quyền thống trị của Pháp, Nhật<sup>2</sup>...”

Người đã thẳng thắn vạch ra *những làm lỗi rất nặng nề* trong một số cán bộ, đó là các căn bệnh như *trái phép, cậy thế, hủ hoá, tư túng, chia rẽ, kiêu ngạo*. Cuối cùng, Người đã tỏ thái độ rất nghiêm khắc: *Ai đã phạm những làm lỗi trên này, thì*

---

<sup>1</sup> Xem Sđd, Tập 4, Trang IX

<sup>2</sup> Sđd, Tập 4, Trang 56-57.

*phải hết sức sửa chữa; nếu không tự sửa chữa thì Chính phủ sẽ không khoan dung* »<sup>3</sup>. ”

Tác phẩm “Sửa đổi lối làm việc” ra đời năm 1947, là sự nghiêm khắc chỉ ra và phê phán những sai lầm, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên có hại cho sự nghiệp kháng chiến. Đây cũng là tác phẩm mà Người đặc biệt chú trọng công tác giáo dục cán bộ, đảng viên về tư cách đạo đức cách mạng, về phương pháp, cách thức vận động quần chúng, nhất là về tinh thần tự phê bình và phê bình.

## II. Bối cảnh và nội dung của tác phẩm

1. *Phê bình và sửa chữa*: Ở đây Người chỉ rõ “Cán bộ và đảng viên ta, vì bận việc hành chính hoặc quân sự, mà xao nhãng việc *học tập*. Đó là một khuyết điểm rất to. Khác nào người thầy thuốc chỉ đi chữa người khác, mà bệnh nặng trong mình thì quên chữa. Từ nay, chúng ta cần phải thiết thực học tập, sửa chữa các khuyết điểm. Vì có tẩy sạch khuyết điểm, công việc mới có thể tiến bộ.”<sup>4</sup>

Người đồng thời chỉ rõ sự cần thiết phải sửa đổi lối làm việc của Đảng: “Đảng ta hy sinh tranh đấu, đoàn kết, lãnh đạo nhân dân, tranh lại thống nhất và độc lập. Công việc đã có kết quả vẻ vang. Nhưng, nếu mỗi cán bộ, mỗi đảng viên làm việc đúng hơn, khéo hơn, thì thành tích của Đảng còn to tát hơn nữa. Cán bộ và đảng viên làm việc không đúng, không khéo, thì còn nhiều khuyết điểm. Khuyết điểm nhiều thì thành tích ít. Khuyết điểm ít thì thành tích nhiều. Đó là lẽ tất nhiên.

Vì vậy, ngay từ bây giờ, các cơ quan, các cán bộ, các đảng viên, mỗi người mỗi ngày phải *thiết thực tự kiểm điểm và kiểm điểm đồng chí mình*. Hễ thấy khuyết điểm *phải kiên quyết tự sửa chữa, và giúp đồng chí mình sửa chữa*. Phải như thế, Đảng mới chóng phát triển, công việc mới chóng thành công.

Nếu không kiên quyết sửa chữa khuyết điểm của ta, thì cũng như giấu giếm tật bệnh trong mình, không dám uống thuốc, để bệnh ngày càng nặng thêm, nguy đến tính mệnh.

Khuyết điểm có nhiều thứ. Chúng ta có thể chia tất cả các khuyết điểm vào ba hạng: Khuyết điểm về tư tưởng, tức là bệnh *chủ quan*. Khuyết điểm về sự quan hệ trong Đảng với ngoài Đảng, tức là bệnh *hẹp hòi*. Khuyết điểm về cách nói và cách viết, tức là *ba hoa*. Đó là ba chứng bệnh rất nguy hiểm. Nếu không chữa ngay, để nó lây ra, thì có hại vô cùng.”<sup>5</sup>

2. *Mấy điều kinh nghiệm*: Trong mục 1 “Có cán bộ tốt, việc gì cũng

<sup>3</sup> Sđd, Tập 4, Trang 58.

<sup>4</sup> Sđd, Tập 5, Trang 231.

<sup>5</sup> Sđd, Tập 5, Trang 232-233.

xong” Người chỉ rõ: “Muôn việc thành công hoặc thất bại, đều do cán bộ tốt hoặc kém. Đó là một chân lý nhất định.”<sup>6</sup>.

Trong mục 2 “Chính sách đúng, cách làm sai” Người chỉ rõ: “Muốn lập làng kiểu mẫu, đội kiểu mẫu, v.v., thì trước phải đào tạo ra *những người kiểu mẫu*, để làm cán bộ cho làng đó, đội đó. Làm được một làng, một đội rồi lấy đó làm kiểu mẫu, để khuyến khích và cổ động nơi khác. Từ trước đến nay, chúng ta làm *trái ngược lại*. Chúng ta nghĩ ra một làng, một đội kiểu mẫu trong tư tưởng, mà không bắt đầu từ một làng, một đội sẵn có, cho nên kế hoạch không ăn khớp với những hoàn cảnh thiết thực (khách quan)...

Một lẽ nữa, cũng vì cách lãnh đạo và cách làm không đúng. Khi chúng ta muốn lập một làng hoặc một đội kiểu mẫu, chúng ta đem cán bộ ngoài đến, để xung phong, mà không đào tạo cán bộ ngay ở đó. Khi cán bộ xung phong phải điều động đi nơi khác, thì làng kia hoặc đội kia lại xếp. Như cái bong bóng, thổi hơi vào, thì phồng lên, hơi ra hết, thì xẹp xuống. Vả lại, chúng ta tham lam làm *nhieu* trong một lúc... Vì vậy, từ nay bất kỳ việc gì, chúng ta phải bắt đầu từ gốc, dần dần đến ngọn, từ ít đến nhiều, từ hẹp đến rộng, chớ nên tham mau, tham nhiều trong một lúc.”<sup>7</sup>

Trong mục 3 “Không biết nghiên cứu kinh nghiệm đến gốc” Người chỉ rõ: “Trong các cuộc vận động, như tăng gia sản xuất, bình dân học vụ, mùa đông binh sĩ, v.v., chúng ta đã được nhiều thành tích rất khá. Nhưng chúng ta không biết nghiên cứu đến nơi đến chốn, vì sao mà có thành tích khá? Nơi nào thành tích tốt nhất? Ai là những người làm được thành tích đó? v.v., để mà học kinh nghiệm, để mà đặt ra khuôn phép cho công việc khác. Thành thử những cái tốt, cái hay đều không phát triển được. Và công việc xong rồi là thôi, cán bộ không học được kinh nghiệm gì, mà cũng không tiến bộ được mấy.

Đồng thời, chúng ta không ra sức nghiên cứu những sự khó khăn, những chỗ sai lầm, để giải quyết và sửa chữa cho kịp thời... Từ nay, công việc gì bất kỳ thành công hoặc thất bại, chúng ta cần phải nghiên cứu đến cội rễ, phân tích thật rõ ràng rồi kết luận. Kết luận đó sẽ là cái *thìa khoá phát triển công việc và để giúp cho cán bộ tiến tới*. Có như thế thì người mới có tài, tài mới có dụng.<sup>8</sup>

Trong mục 4 “Phải nâng cao sáng kiến và lòng hăng hái”, Người chỉ rõ “Kinh nghiệm là: cơ quan nào mà trong lúc khai hội, cấp trên để cho mọi người có gì nói hết, cái đúng thì nghe, cái không đúng thì giải thích, sửa chữa, ở những cơ quan đó mọi người đều hoạt bát mà bệnh thì thăm thì thảo cũng hết...

<sup>6</sup> Sđd, Tập 5, Trang 240.

<sup>7</sup> Sđd, Tập 5, Trang 242.

<sup>8</sup> Sđd, Tập 5, Trang 242-243.

Cấp trên cũng nên thỉnh thoảng trưng cầu ý kiến phê bình của cấp dưới. Có như thế thì cũng khác nào như một người có vết nhọ trên mặt, được người ta đem gương cho soi, mình tự thấy vết nhọ. Lúc đó không cần ai khuyên bảo, cũng tự vội vàng đi rửa mặt. Ta phải biết cách *phê bình* sáng suốt, khôn khéo, như chiếu tấm gương cho mọi người soi thấu những khuyết điểm của mình, để tự mình sửa chữa.

*Dân chủ, sáng kiến, hăng hái*, ba điều đó rất quan hệ với nhau. Có dân chủ mới làm cho cán bộ và quần chúng đề ra sáng kiến. Những sáng kiến đó được khen ngợi, thì những người đó càng thêm hăng hái, và người khác cũng học theo. Và trong khi tăng thêm sáng kiến và hăng hái làm việc, thì những khuyết điểm lật vặt, cũng tự sửa chữa được nhiều.

Một vấn đề nữa: chúng ta thường nói đến hai chữ *sáng kiến* một cách mênh mênh, không thiết thực. Như là phải có tài giỏi đặc biệt mới có sáng kiến. Nếu ta thử hỏi: sáng kiến là gì? thì chắc nhiều người trả lời không xuôi. Như thế mà mong cán bộ và đảng viên có sáng kiến thì sao mà có được!

Chúng ta phải nhận rõ: bất kỳ việc to việc nhỏ, *hãy thêm điều lợi, trừ điều hại cho quần chúng, giúp quần chúng giải quyết vấn đề khó khăn, tăng kết quả của việc làm, tăng sức sản xuất của xã hội, đánh đổ sức áp bức của quân thù, đó đều là sáng kiến.*<sup>9</sup>

Trong mục 5 “Vì ai mà làm? Đối ai phụ trách?” Người chỉ rõ: “Chính phủ và Đảng chỉ mưu giải phóng cho nhân dân, vì thế, bất kỳ việc gì cũng vì lợi ích của nhân dân mà làm và chịu trách nhiệm trước nhân dân.

Đó là một lẽ rất giản đơn, rõ ràng. Nhưng nhiều cán bộ chưa hiểu, cho nên trong lúc làm việc, thường sai lầm; đến nỗi chia cán bộ Chính phủ và Đảng ra làm một phía, quần chúng ra một phía...

Chúng ta phải ghi tạc vào đầu cái chân lý này: dân rất tốt. Lúc họ đã hiểu thì việc gì khó khăn mấy họ cũng làm được, hy sinh mấy họ cũng không sợ. Nhưng trước hết cần phải *chịu khó tìm đủ cách* giải thích cho họ hiểu rằng: những việc đó là *vì ích lợi của họ* mà phải làm...

Bao nhiêu cách tổ chức và cách làm việc, đều vì lợi ích của quần chúng, vì cần cho quần chúng. Vì vậy, cách tổ chức và cách làm việc nào không hợp với quần chúng thì ta phải có gan đề nghị lên cấp trên để bỏ đi hoặc sửa lại. Cách nào hợp với quần chúng, quần chúng cần, thì dù chưa có sẵn, ta phải đề nghị lên cấp trên mà đặt ra. Nếu cần làm thì cứ đặt ra, rồi báo cáo sau, miễn là được

<sup>9</sup> Sđd, Tập 5, Trang 243-244.

việc.”<sup>10</sup>

Trong mục 6 “Sát quần chúng, hợp quần chúng” Người chỉ rõ: “Nói tóm lại, cách làm việc, cách tổ chức, nói chuyện, tuyên truyền, khẩu hiệu, viết báo, v.v. của chúng ta, đều phải lấy câu này làm khuôn phép: *Từ trong quần chúng ra. Về sâu trong quần chúng.*

Bất cứ việc to việc nhỏ, chúng ta phải xét rõ và làm cho hợp trình độ văn hoá, thói quen sinh hoạt, trình độ giác ngộ, kinh nghiệm tranh đấu, lòng ham, ý muốn, tình hình thiết thực của quần chúng. Do đó mà định cách làm việc, cách tổ chức. Có như thế, mới có thể kéo được quần chúng.

Nếu không vậy, nếu cứ làm theo ý muốn, theo tư tưởng, theo *chủ quan* của mình, rồi đem cột vào cho quần chúng, thì khác nào khoét chân cho vừa giày. Chân là quần chúng. Giày là cách tổ chức và làm việc của ta. Ai cũng đóng giày theo chân. Không ai đóng chân theo giày.”<sup>11</sup>

**3. Tư cách và đạo đức cách mạng:** Người chỉ rõ 12 tư cách của Đảng chân chính cách mạng và nhấn mạnh “Muốn cho Đảng được vững bền, Mười hai điều đó chớ quên điều nào.”<sup>12</sup> Ở đó, Người chỉ rõ phạm sự của đảng viên và cán bộ là: Trọng lợi ích của Đảng hơn hết; Đạo đức phải gồm năm điều nhân, nghĩa, trí, dũng, liêm; Phải giữ kỷ luật; Phải phân loại đảng viên vì lợi ích của dân, của nước; Phải khắc phục sửa chữa các khuyết điểm tham lam, lười biếng, kiêu ngạo, hiếu danh, thiếu kỷ luật, óc hẹp hòi, óc địa phương, óc lãnh tụ, thiên cận, cá nhân, tị nạnh, xu nịnh, a dua<sup>13</sup>.

Người quy định 6 điều về tư cách và 6 điều về bổn phận của đảng viên, đồng thời quy định 4 điều kỷ luật nhằm rèn luyện tính đảng: Phải đặt lợi ích của Đảng, của Dân tộc lên trên hết; Mọi việc đều phải điều tra rõ ràng, cẩn thận và phải làm đến nơi, đến chốn; Lý luận và thực tiễn phải luôn đi đôi với nhau<sup>14</sup>.

**4. Vấn đề cán bộ:** Ở mục 1 “Huấn luyện cán bộ” Người chỉ rõ “Cán bộ là gốc của mọi công việc. Vì vậy, huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”<sup>15</sup>. Sau khi chỉ ra các khuyết điểm trong huấn luyện trước đó, Người quy định các cách thức huấn luyện: Huấn luyện nghề nghiệp; Huấn luyện chính trị; Huấn luyện văn hóa; Huấn luyện lý luận. Theo Người, huấn luyện cán bộ là công việc lâu dài. Nguyên tắc là phát triển nghề nghiệp nhưng không trở ngại nghề nghiệp

<sup>10</sup> Sđd, Tập 5, Trang 245-246.

<sup>11</sup> Sđd, Tập 5, Trang 248.

<sup>12</sup> Sđd, Tập 5, Trang 250.

<sup>13</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 250-265.

<sup>14</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 265-267.

<sup>15</sup> Sđd, Tập 5, Trang 269.

và sức khỏe của cán bộ. Các cơ quan cần phải rất chú ý đến việc huấn luyện cán bộ. Không nên bủn xỉn về các khoản chi tiêu trong việc huấn luyện cán bộ<sup>16</sup>.

Ở mục 2 “Dạy cán bộ và dùng cán bộ” Người chỉ rõ “Công việc thành công hoặc thất bại đều do cán bộ tốt hay kém. Vì vậy, Đảng phải nuôi dạy cán bộ, như người làm vườn vun trồng những cây cối quý báu. Phải trọng nhân tài, trọng cán bộ, trọng mỗi một người có ích cho công việc chung của chúng ta.

Đảng ta là một đoàn thể đấu tranh. Trong cuộc tranh đấu thường hao tổn một số cán bộ quý báu. Vì vậy, chúng ta càng phải quý cán bộ, phải bổ sung cán bộ, phải giữ gìn cán bộ cũ và đào tạo cán bộ mới. Mặt trận dân tộc ngày càng rộng, nảy nở ra hàng ngàn hàng vạn người hăng hái, tham gia vào Đảng ta. Họ hăng hái nhưng lý luận còn thiếu, kinh nghiệm còn ít. Trong công tác, họ thường gặp những vấn đề to tát, họ phải tự giải quyết. Vì vậy chúng ta cần phải đặc biệt chú ý săn sóc những cán bộ đó.

Vì vậy, vấn đề cán bộ là một vấn đề rất trọng yếu, rất cần kíp.”<sup>17</sup>

Ở mục 3 “Lựa chọn cán bộ” Người quy định 4 tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ và khẳng định “Trong Đảng ta, có những nơi thường dùng những người văn hay nói khéo, nhưng không làm được việc, không ra tranh đấu. Mà những đồng chí viết không hay nói không thạo nhưng rất trung thành, hăng hái, rất gần gũi quần chúng, thì bị chìm xuống. Chúng ta phải sửa chữa ngay những điểm đó.

Đã lựa chọn đúng cán bộ còn cần phải dạy bảo *lý luận* cho cán bộ. Chỉ thực hành mà không có lý luận cũng như có một mắt sáng, một mắt mù”<sup>18</sup>.

Ở mục 4 “Cách đối với cán bộ” Người chỉ rõ “Phong trào giải phóng sôi nổi, nảy nở ra rất nhiều *nhân tài ngoài Đảng*. Chúng ta không được bỏ rơi họ, xa cách họ. Chúng ta phải thật thà đoàn kết với họ, nâng đỡ họ. Phải thân thiết với họ, gần gũi họ, đem tài năng của họ giúp ích vào công cuộc kháng chiến cứu nước. Chúng ta phải tẩy sạch các bệnh kiêu ngạo, bệnh hẹp hòi, bệnh bao biện.”<sup>19</sup>

Trong mục 5 “Mấy điểm lớn trong chính sách cán bộ” Người chỉ rõ “Đảng ta gồm có hàng triệu người, hàng vạn cán bộ. Trong đó, sĩ, công, nông, thương, binh đều có. Từng lớp xã hội khác nhau, trình độ, văn hoá khác nhau; tính tình cá nhân cũng không giống hết. Sao cho đối đãi đúng với mọi người? Đó là một vấn đề rất trọng yếu. Vì vậy, chúng ta cần phải chú ý mấy việc dưới đây: Hiểu biết cán bộ, Khéo dùng cán bộ, Cất nhắc cán bộ, Thương yêu cán bộ, Phê bình cán

<sup>16</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 269-273.

<sup>17</sup> Sđd, Tập 5, Trang 273-274.

<sup>18</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 275-276.

<sup>19</sup> Sđd, Tập 5, Trang 276.

bộ.”<sup>20</sup>

**5. Cách lãnh đạo:** Ở mục 1 “Lãnh đạo và kiểm soát” Người chỉ rõ, người lãnh đạo chẳng những lãnh đạo quần chúng mà còn phải học hỏi quần chúng. Vì vậy, người lãnh đạo một giây, một phút cũng không giảm bớt mối liên hệ giữa ta với quần chúng. Phải thường xuyên lắng nghe ý kiến của đảng viên, của nhân dân, của những người “không quan trọng”. Về mối liên hệ giữa lãnh đạo và kiểm soát, Người chỉ rõ: “Muốn chống bệnh quan liêu, bệnh bàn giấy; muốn biết các nghị quyết có được thi hành không, thi hành có đúng không; muốn biết ai ra sức làm, ai làm qua chuyện, chỉ có một cách, là khéo *kiểm soát*.”

Kiểm soát khéo, bao nhiêu khuyết điểm lòi ra hết, hơn nữa kiểm tra khéo về sau khuyết điểm nhất định bớt đi. Song, muốn kiểm soát có kết quả tốt, phải có hai điều: một là việc kiểm soát phải có hệ thống, phải thường làm. Hai là người đi kiểm soát phải là những người rất có uy tín.”<sup>21</sup>

Ở mục 2 “Lãnh đạo thế nào?” Người khẳng định: “Bất kỳ công việc gì, cũng phải dùng hai cách lãnh đạo sau đây: một là liên hợp chính sách chung với sự chỉ đạo riêng. Hai là liên hợp người lãnh đạo với quần chúng.”<sup>22</sup> Ở đó Người chỉ rõ Thế nào là liên hợp chính sách chung với sự chỉ đạo riêng? Thế nào là liên hợp người lãnh đạo với quần chúng?<sup>23</sup>

Ở mục 3 “Học hỏi quần chúng nhưng không theo đuôi quần chúng” Người yêu cầu phải kiên quyết thực hiện 5 nguyên tắc: “1. Việc gì cũng phải học hỏi và bàn bạc với dân chúng, giải thích cho dân chúng. 2. Tin vào dân chúng. Đưa mọi vấn đề cho dân chúng thảo luận và tìm cách giải quyết. Chúng ta có khuyết điểm, thì thật thà thừa nhận trước mặt dân chúng. Nghị quyết gì mà dân chúng cho là không hợp thì để họ đề nghị sửa chữa. Dựa vào ý kiến của dân chúng mà sửa chữa cán bộ và tổ chức của ta. 3. Chớ khư khư giữ theo sáo cũ. Luôn luôn phải theo tình hình thiết thực của dân chúng nơi đó và lúc đó, theo trình độ giác ngộ của dân chúng, theo sự tình nguyện của dân chúng mà tổ chức họ, tùy hoàn cảnh thiết thực trong nơi đó, và lúc đó, đưa ra tranh đấu. 4. Chúng ta *tuyệt đối không nên theo đuôi quần chúng*. Nhưng phải khéo tập trung ý kiến của quần chúng, hoá nó thành cái đường lối để lãnh đạo quần chúng. Phải đem cách nhân dân so sánh, xem xét, giải quyết các vấn đề, mà hoá nó thành cách chỉ đạo nhân dân. 5. Phải đưa chính trị vào giữa dân gian. Trước kia, việc gì cũng từ trên dội xuống. Từ nay việc gì cũng phải từ dưới nhoi lên.

Làm như thế, chính sách, cán bộ và nhân dân sẽ nhất trí, mà Đảng ta sẽ

<sup>20</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 277-284.

<sup>21</sup> Sđd, Tập 5, Trang 287.

<sup>22</sup> Sđd, Tập 5, Trang 288.

<sup>23</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 288-293.

phát triển rất mau chóng và vững vàng.”<sup>24</sup>

**6. Chống thói ba hoa:** Ở mục 1 “Thói ba hoa là gì?” Người chỉ ra những biểu hiện của thói ba hoa là Dài dòng, rỗng tuếch; Cầu kỳ; Khô khan, lung túng; Lup chạp, cầu thả; Sáo cũ; Hay nói chữ<sup>25</sup>. Vì vậy, Người khẳng định: “Chúng ta chống bệnh chủ quan, chống bệnh hẹp hòi, đồng thời cũng phải chống thói ba hoa. Vì thói này cũng hại như hai bệnh kia. Vì ba thứ đó thường đi với nhau. Vì thói ba hoa còn, tức là bệnh chủ quan và bệnh hẹp hòi cũng chưa khỏi hẳn.”<sup>26</sup>

Ở mục 2 “Cách chữa thói ba hoa” Người chỉ ra 5 liều thuốc và yêu cầu mọi người phải hiểu, phải nhớ, phải thực hành: “1. Phải học cách nói của quần chúng. Chớ nói như cách giảng sách. Mỗi tư tưởng, mỗi câu nói, mỗi chữ viết, phải tỏ rõ cái tư tưởng và lòng ước ao của quần chúng. 2. Phải luôn luôn dùng những lời lẽ, những thí dụ giản đơn, thiết thực và dễ hiểu. 3. Khi viết, khi nói, phải luôn luôn làm thế nào cho ai cũng hiểu được. Làm sao cho quần chúng đều hiểu, đều tin, đều quyết tâm theo lời kêu gọi của mình. Bao giờ cũng phải tự hỏi: Ta viết cho ai xem? Nói cho ai nghe? 4. Chưa điều tra, chưa nghiên cứu, chưa biết rõ, chớ nói, chớ viết. 5. Trước khi nói, phải nghĩ cho chín, phải sắp đặt cẩn thận. Phải nhớ câu tục ngữ: Chớ ba quanh mới nằm. Người ba năm mới nói. Sau khi viết rồi, phải xem đi xem lại ba, bốn lần. Nếu là một tài liệu quan trọng, phải xem đi xem lại chín, mười lần.

Làm được như thế - đảng viên và cán bộ ta quyết phải làm như thế - thì thói ba hoa sẽ bớt dần dần cho đến khi hoàn toàn hết sạch mà công việc của Đảng, tư cách của cán bộ và đảng viên sẽ do đó mà tăng thêm.”<sup>27</sup>

### III. Những giá trị cơ bản của tác phẩm

- Đây là tác phẩm đầu tiên Người bàn về đạo đức, lối sống, cách làm việc cách mạng một cách toàn diện. có hệ thống. Với Người “Kháng chiến gắn liền với kiến quốc, phá hoại đi đôi với xây dựng, điều đó không có gì trái nhau mà có quan hệ biện chứng với nhau<sup>28</sup>. Theo tư tưởng của Người: “*Kháng chiến khắp mọi mặt, kiến thiết khắp mọi mặt*”<sup>29</sup>. Nhân đến thăm tỉnh Thanh Hoá, nói về việc xây dựng Thanh Hoá thành tỉnh kiểu mẫu, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đề ra những tư tưởng lớn chỉ đạo công cuộc kháng chiến, kiến quốc về mọi mặt.

- Tác phẩm Sửa đổi lối làm việc cũng là tác phẩm đầu tiên Người thể hiện quan điểm của mình về một Nhà nước của dân, do dân và vì dân trên tất cả các mặt kinh tế, chính trị, văn hóa, hành chính tư pháp, xã hội. Về kinh tế, Người đề

<sup>24</sup> Sđd, Tập 5, Trang 297-298.

<sup>25</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 299-305.

<sup>26</sup> Sđd, Tập 5, Trang 299.

<sup>27</sup> Sđd, Tập 5, Trang 305-306.

<sup>28</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang X

<sup>29</sup> Sđd, Tập 5, Trang 59.

ngiht phải đẩymạnh tăng gia sản xuất đi liền với tiết kiệm. *“Làm cho nhiều, tiêu thì ít, làm chóng tiêu chậm, tức là đủ”*. Nhờ đó mà *“Nghèo trở nên đủ, đủ trở nên giàu, giàu thì giàu thêm”*<sup>30</sup>.

Về văn hoá, Người ra kỳ hạn *“trong một năm phải thanh toán cho xong nạn mù chữ”*, *“phải học đạo đức công dân, phổ thông chính trị”*, *“để trả lời cho thế giới biết nước ta là nước văn minh”*<sup>31</sup>. Văn hoá gắn liền với xây dựng đời sống mới. Cùng với tác phẩm *Đời sống mới*, trong tác phẩm này, Người đã nêu lên những nguyên tắc cơ bản chỉ đạo việc bỏ cũ, làm mới<sup>32</sup>, kêu gọi thực hành đời sống mới trong mỗi lĩnh vực, mỗi tầng lớp và trong từng con người.

Về hành chính, tư pháp cũng phải đổi mới. Người nói: *“Chính phủ Cộng hoà Dân chủ là gì? Là đày tớ chung của dân, từ Chủ tịch toàn quốc đến làng. Dân là chủ thì Chính phủ là đày tớ. Làm việc ngày nay không phải là để thăng quan, phát tài”*<sup>33</sup>. Gửi thư cho Hội nghị tư pháp toàn quốc, Người nhắc nhở: *“Các bạn là những người phụ trách thi hành pháp luật. Lễ tất nhiên các bạn cần phải nêu cao cái gương “phụng công, thủ pháp, chí công vô tư” cho nhân dân noi theo”*<sup>34</sup>.

- Tác phẩm *Sửa đổi lối làm việc* cũng chỉ rõ công tác xây dựng đảng luôn luôn là nhiệm vụ then chốt. *“Đảng ví như cái máy phát điện..., máy phát mạnh thì đèn sáng”*<sup>35</sup>. Người đã không ngừng chăm lo xây dựng Đảng ta thành đảng cộng sản cầm quyền đoàn kết, thống nhất, vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Người chăm lo bồi dưỡng cho cán bộ, đảng viên về phương pháp công tác và lễ lối làm việc. Tác phẩm *“Sửa đổi lối làm việc”* là văn kiện quan trọng về xây dựng đảng. Người đã nghiêm khắc chỉ ra và phê phán nghiêm khắc những sai lầm, khuyết điểm của một số cán bộ, đảng viên có hại cho cách mạng. Người đặc biệt chú trọng giáo dục cán bộ, đảng viên về tư cách đạo đức cách mạng, về phương pháp, cách thức vận động quần chúng, nhất là về tinh thần tự phê bình và phê bình. Người chỉ rõ: *“một Đảng mà giấu giếm khuyết điểm của mình là một Đảng hỏng. Một Đảng có gan thừa nhận khuyết điểm của mình, vạch rõ những cái đó, vì đâu mà có khuyết điểm đó, xét rõ hoàn cảnh sinh ra khuyết điểm đó, rồi tìm kiếm mọi cách để sửa chữa khuyết điểm đó. Như thế là một Đảng tiến bộ, mạnh dạn, chắc chắn, chân chính”*<sup>36</sup>.

<sup>30</sup> Sđd, Tập 5, Trang 62.

<sup>31</sup> Sđd, Tập 5, Trang 59-60.

<sup>32</sup> Xem Sđd, Tập 5, Trang 94-95.

<sup>33</sup> Sđd, Tập 5, Trang 60.

<sup>34</sup> Sđd, Tập 5, Trang 382.

<sup>35</sup> Sđd, Tập 5, Trang 551-552.

<sup>36</sup> Sđd, Tập 5, Trang 261.